

TRẮC NGHIỆM VỚI HỆ THỐNG THI, KIỂM TRA TRONG QUÁ TRÌNH DẠY-HỌC NGOẠI NGỮ

Ngô Thị Minh Thu

Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội

TÓM TẮT

Thi và kiểm tra là đương đấng liên hệ ngược chiều của thầy với trò trong quá trình dạy - học. Nhờ có thi và kiểm tra mà người dạy thấy được kết quả công việc của mình và trên cơ sở đó có thể điều chỉnh kịp thời nội dung, phương pháp truyền đạt của bản thân cho phù hợp với người học. Cũng nhờ có thi, kiểm tra mà người học có ý thức tự giác học tập cao hơn, phấn khởi và hứng thú luyện tập hơn. Và cũng vì những lý do trên mà từ xa xưa trong giáo học luân thi, kiểm tra đã được coi là một thành tố quan trọng của quá trình dạy - học. Trắc nghiệm với tư cách bài kiểm tra, nó có nội dung và mục đích như bài kiểm tra thông thường. Phương pháp trắc nghiệm với tư cách bài kiểm tra, nó có nội dung và mục đích đại ma còn đặc biệt là quan triết tính khách quan tuyệt đối trong việc chấm thi.

Từ khóa: *trắc nghiệm quá trình dạy-học, phương pháp dạy-học, kiểm tra, khách quan*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay ở nước ta khi trong bài thi, kiểm tra có những câu hỏi hóc búa, đòi hỏi người học phải suy luận để tìm câu trả lời trên cơ sở những kiến thức đã học, hoặc phải ứng dụng thể nào các tri thức đã lĩnh hội để giải quyết một vấn đề nào đó trong thực tế, thì đôi ngũ ra đề thi lập tức phải đối đầu với nhiều vấn đề nan giải, và cần phải quán triệt lại nguyên tắc "Học gì, thi nấy". Người học thì tự rút ra cho mình lời khuyên thiết thực "Thi gì, học nấy". Thực tế nay đã chứng minh khả năng định hướng của thi, kiểm tra trong quá trình dạy - học. Nội dung và phương pháp thi kiểm tra có thể kích thích, dẫn đường mọi sự cố gắng, sáng tạo của cả thầy và trò hướng vào giải quyết những nhiệm vụ chính chốt của năm học cũng như của cả quá trình học. Các nhà khoa học giáo dục, tâm lý, giáo học pháp hoàn toàn không qua khó khăn dùng thi, kiểm tra để hướng tâm, trí, lực của thầy trò vào mục đích chính của quá trình dạy - học.

Vấn đề cấp bách được đặt ra ở đây là cần phải có đổi mới trong thi, kiểm tra song hành với "Đổi mới toàn diện giáo dục" mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tiến hành. Có thể nói nội dung thi và kiểm tra của chúng ta hiện nay chưa có vấn đề gì quá lớn, chỉ cần định hướng

nhiều hơn vào thực hành là được. Vấn đề điều chỉnh định hướng thi, kiểm tra không quá khó khăn, và thực hiện nhiệm vụ này chỉ cần một lực lượng không quá lớn. Cái khó khăn lớn nhất hiện nay là làm thế nào để đảm bảo bằng được tính khách quan trong đánh giá bài thi. Do cũng được coi là mục tiêu quan trọng mà hệ thống giáo dục quốc dân đang hướng tới.

Năm học 2015 - 2016, trước những đòi hỏi bức bách của xã hội về sự minh bạch trong đánh giá và định hướng thực hành trong nội dung thi cử, trường ĐHQG Hà Nội và một số trường đại học khác đã dùng phương pháp trắc nghiệm với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin chất lượng cao để thực hiện thi sát hạch đầu vào một số môn trước kỳ thi tốt nghiệp THPT. Trong những năm gần đây phương pháp thi trắc nghiệm này cũng đã được ứng dụng trong một vài bài tập nhỏ của các bài thi. Tuy nhiên, một bài thi hoàn toàn theo phương pháp trắc nghiệm, có sự hỗ trợ theo khoa học của công nghệ thông tin chất lượng cao ở tất cả các phong thí của một hồ đồng thi lớn như ĐHQG Hà Nội đã thực hiện thì chưa có tiền lệ. Dự luận trong ngành và toàn xã hội về phương pháp thi này là tốt. Bước đầu việc đánh giá bài thi đã thoát khỏi được ý thức chủ quan, có khi rất không công bằng của người chấm thi. Chúng ta cần phải có thêm những công trình nghiên cứu sâu hơn về

vấn đề này và những hội thảo xứng tầm để đưa ra những kết luận khoa học về phương pháp trắc nghiệm trong thi, kiểm tra các môn học, o tất cả các bậc học

CHỨC NĂNG CỦA BÀI THI TRẮC NGHIỆM

Trước hết chúng ta cùng nhìn lại quá trình ứng dụng phương pháp trắc nghiệm trong thi, kiểm tra ở nước Nga và một số nước châu Âu, những nước có nhiều ảnh hưởng tích cực đến nền giáo dục nước ta. Giai đoạn hiện tại ở Nga những cuộc cải cách kinh tế, xã hội đã đưa ra những đòi hỏi mới đối với nội dung, chất lượng đào tạo cán bộ chuyên ngành Bộ chuẩn quốc gia cho đánh giá thi, kiểm tra trong dạy nghề đã được phê chuẩn. Một số phương pháp, hình thức trong thi, kiểm tra theo kiểu truyền thống lạc hậu bị nghiêm khắc phê phán, bởi chúng đáp ứng chưa thỏa đáng các tiêu chí về số và chất lượng tri thức cũng như kỹ năng được rèn luyện cần phải kiểm tra, đánh giá của người học. Người học cũng dường như thiếu những kỹ năng cần thiết để ứng dụng tri thức đã học vào thực tế một cách có hiệu quả. Trong các tài liệu nghiên cứu tâm lý, giáo dục và giao học pháp trên thế giới đều lên tiếng đòi hỏi phải quán triệt các nguyên tắc chuyên biệt ứng dụng trắc nghiệm trong thi, kiểm tra. Các công trình nghiên cứu khoa học sự phạm đã chỉ rõ, trắc nghiệm có 3 chức năng tương hỗ hữu cơ: phân đoán, dạy - học và giáo dục.

Chức năng phân đoán: Bài tập trắc nghiệm là loại bài tập đưa ra một câu hỏi, một nhận xét, hoặc một kết luận, sau đó đưa ra một loạt dữ kiện, một loạt câu trả lời. Và nhiệm vụ của người học phải lướt nhanh nắm thông tin, rồi phân đoán, chọn ra đáp án đúng. Chất lượng bài làm hoàn toàn phụ thuộc vào tầm hiểu biết rộng, nắm vấn đề nhanh, chính xác, kỹ năng phân đoán tốt của thí sinh. Trong bài tập ngoại ngữ: ngữ thì các vấn đề đề đương nhiên đều phụ thuộc vào kỹ năng, kỹ năng nắm tiếng và trình độ hiểu biết; thực tiễn như ngôn ngữ đã rèn luyện của người học. Có thể nói, với tư thế đam bao tính khách quan và chính xác,

trong đánh giá, với khả năng kiểm tra tầm hiểu biết rộng và phản ứng nhanh của người học thì phương pháp trắc nghiệm tỏ ra vượt trội so với tất cả các loại hình thi, kiểm tra truyền thống

Chức năng dạy - học: Dù là phương pháp tự luận hay phương pháp trắc nghiệm thì thi và kiểm tra vẫn là một thành tố quan trọng của quá trình dạy - học. Nó kích thích người học nắm vững bài học. Thực tế cho ta thấy, bất kỳ người học nào cũng sợ thi, kiểm tra. Tuy nhiên bất cứ quá trình học nào không có thi, kiểm tra, đều tức thì trở nên nhàm chán. Người học sẽ thiếu hào hứng, mất đi động lực học. Động lực học tự nhiên tiêu biến. Giờ học coi như giờ họp lớp. Và thế là này sinhahu cầu được thi, kiểm tra trong quá trình học tập. Để đáp ứng nhu cầu này, giáo viên có thể áp dụng hình thức cho thêm bài tập trắc nghiệm. Học sinh có thể tự làm và tự chấm cho nhau một cách nhanh chóng, chính xác theo chỉ dẫn của giáo viên

Chức năng giáo dục: Thông qua nội dung các bài tập và đặc biệt cách tư chăm bài cho nhau, phương pháp trắc nghiệm đồng thời hỗ trợ giáo dục người học, hình thành cho họ những phẩm chất, nhân cách tốt đẹp, ví dụ như tính tự lập, trung thực, thói quen làm việc nghiêm túc, ý chí vươn lên, ...

Ba chức năng trên cùng nhau tồn tại và hỗ trợ lẫn nhau, bổ sung cho nhau, làm phương pháp trắc nghiệm, xét từ một góc độ riêng, xứng đáng là một bộ phận hợp thành, không thể thiếu của quá trình dạy học

ƯU ĐIỂM VÀ NHƯỢC ĐIỂM CỦA PHƯƠNG PHÁP TRẮC NGHIỆM

So sánh phương pháp trắc nghiệm với các phương pháp thi kiểm tra truyền thống chúng ta dễ dàng nhận ra mặt mạnh, mặt yếu của trắc nghiệm. Trong khuôn khổ hữu hạn của bài viết này chúng tôi xin liệt kê một số nét cơ bản thuộc hai mặt của một vấn đề đó

Những ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm.

- Trắc nghiệm là loại hình thi, kiểm tra có phương pháp đánh giá đam bao tính khách

quan hầu như tuyệt đối nhờ cơ chuẩn hóa các tiêu chí đánh giá số lượng và chất lượng bài làm của học sinh

- Trắc nghiệm là phương pháp thi, kiểm tra có tính minh bạch, công bằng. Nó đặt tất cả học sinh vào cùng một điều kiện như nhau, cả trong qua trình thi cũng như trong đánh giá kết quả bài làm. Và như vậy trong đánh giá nó cũng đồng thời loại bỏ được ý chỉ chủ quan của người chấm bài. Người ta đã thống kê, điều tra ở vương quốc Anh, nhờ có thi trắc nghiệm mà số lượng người làm đơn phúc tra kết quả bài thi giảm đi ba lần.

- Trắc nghiệm là hình thức thi, mà trong đó người thi phải chọn từ nhiều câu trả lời cho sẵn lấy một câu đúng. Và như vậy nội dung thi có thể bao quát được nhiều vấn đề của chương trình học trong 1 bài, một chương, thậm chí toàn khóa. Bài thi trắc nghiệm không dành cho người học tu. Phương pháp trắc nghiệm kích thích học trò từng bước tự lập đây, lỗ hổng kiến thức

- Trong tổ chức quá trình dạy - học chúng ta thấy, bài trắc nghiệm được coi là một công cụ chuẩn mực giúp giao viên hoàn thành nhiệm vụ chấm bài đảm bảo tính chính xác, khách quan thông qua thang điểm nhiều bậc hơn so với thang điểm chấm các bài thi truyền thống.

- Tiết kiệm. Để tổ chức một lần thi cho các lớp cùng với số lượng học sinh như nhau thì lớp thi dùng bài trắc nghiệm cần một lượng thời gian ít hơn đáng kể so với lớp thi dùng bài thi truyền thống. Chấm bài thi trắc nghiệm vừa nhanh, vừa chính xác, khách quan, vừa có thể tự động hóa nhờ thiết bị máy tính

Trắc nghiệm trong thi cử được coi là một công cụ mềm, không gây hồi hộp, căng thẳng cho thí sinh. Tất cả thí sinh trong thi trắc nghiệm đều bình đẳng cùng chung mọi điều kiện thi, cùng chung đáp án và thang điểm. Và vì vậy các thí sinh bình tĩnh, thoải mái, vững tin trong khi làm bài thi.

Phương pháp trắc nghiệm tuy có nhiều ưu điểm, song trong qua trình vận hành cũng bộc lộ những nhược điểm:

- Bài thi trắc nghiệm dài, nội dung bao quát nhiều vấn đề, khó soạn và đôi khi chất lượng chưa được như mong muốn

- Bài thi trắc nghiệm với cấu trúc riêng biệt tuy thú vị, nhưng học sinh chỉ cần trả lời dứt khoát "có" hoặc "không", "đúng" hoặc "sai", do vậy học sinh có thể dễ dàng quay cốp bài của bạn ngồi bên. Mặt khác, bài thi kiểu đó không có khoảng trống để học sinh tự trình bày được khối tri thức sáng tạo mang tính lý luận, trừu tượng ở trình độ cao của mình

Bài thi trắc nghiệm có hàm lượng tri thức, nội dung, chủ điểm rộng và phải phải hoàn thành trong một khung thời gian hữu hạn. Thí sinh không đủ thời gian tìm hiểu những vấn đề trừu tượng tiềm ẩn trong đề

Tính khách quan và công minh của trắc nghiệm đôi lúc phải tuyệt đối giữ bí mật đề thi. Khi dùng lại đề thi không được tận dụng vô thức, phải có thay đổi thoả đáng

"Cái đúng tinh cở" Trong bài thi trắc nghiệm đã cho sẵn một loạt đáp án để tra lời cho một câu hỏi. Thí sinh chỉ cần chọn một trong các câu trả lời mà mình cho là đúng. Trong thực tế có nhiều trường hợp thí sinh hoàn toàn không biết đáp án nào là đúng, và cứ chọn "đai đi" một đáp án bất kỳ. Và cái chọn "tinh cở" đó, may mắn, lại là câu trả lời đúng. Trong thực tế "cái đúng tinh cở" chỉ là rất; hãn hữu. Tuy nhiên trong trường hợp này, sự đánh giá bài thi đã bị "cái đúng tinh cở" làm cho, phần nào đó, không bảo toàn tính chính xác. Điểm của bài thi không phản ánh được hoàn toàn đúng năng lực cá thực của thí sinh

Những khiếm khuyết hiển tại của nền giáo dục nước ta đang gây những khó khăn thực sự to lớn cho việc tổ chức qua trình dạy học. Chủ trương cải cách toàn diện nền giáo dục của Đảng và Nhà nước buộc những nhà khoa học giáo dục phải bắt tay ngay vào công cuộc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, thi cử. Tất cả phải đáp ứng nhanh chóng những đòi hỏi đã đến mức cấp bách của xã hội đối với nền giáo dục. Dù còn có những khó khăn, những nhà khoa học chân chính, những thầy

có giao yêu nghề không được chần chừ thêm nữa, phải bắt tay ngay vào các bước ứng dụng trắc nghiệm trong thi cử

Công nghệ thông tin đang ngày càng phát triển và được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực. Trong quá trình dạy - học ngày nay, với sự hỗ trợ đặc biệt hữu dụng của máy tính, việc đánh giá tuyệt đối khách quan kết quả bài thi trắc nghiệm hoàn toàn có thể dễ dàng tự động hóa

Đề thi trắc nghiệm soạn thảo công phu, cung cấp nhiều thông tin phong phú. Nó cho phép xác định học lực của người học, mất mạnh, mất yếu đồng thời cả những lỗ hổng kiến thức của họ. Trên cơ sở này giáo viên có thể tự định hướng hoạt động sư phạm, nâng cao khả năng quản lý quá trình dạy - học của mình. Ở các nước châu Âu trong quá trình dạy - học người ta sử dụng thi trắc nghiệm để khu biệt năng lực, sơ trường của học sinh, nhằm mục đích lựa chọn những học sinh vào các lớp chuyên. Cũng có thể dùng thi trắc nghiệm định kỳ để xác định học lực từng lớp, từng khối để kịp thời bổ sung kiến thức, lấp đầy các lỗ hổng cho học sinh trong quá trình năm vững môn học. Phải thừa nhận rằng, vấn đề thi trắc nghiệm là một trong những vấn đề có ý nghĩa cực kỳ quan trọng để hiện thực hóa những đòi hỏi của quy chuẩn quốc gia trong cải cách giáo dục hôm nay.

Nếu bài thi, kiểm tra được coi là một dự báo sư phạm thì mọi dự báo luôn tuân thủ mục đích làm rõ, đánh giá, phân tích và hiệu chỉnh quá trình học tập nhằm nâng cao kết quả học tập của học sinh. Nó phải làm rõ được kết quả hoạt động học tập của học sinh, đồng thời đối chiếu chính xác kết quả kiểm tra đó với những yêu cầu mà chương trình đã đặt ra. Kết quả đánh giá tri thức, kỹ năng qua thi trắc nghiệm phải phản ánh một cách trung thực kết quả hoạt động học tập của người học. Lại thêm một lần nữa chúng ta nhận mạnh, chức năng sư phạm cơ bản của thi, kiểm tra là tạo ra đường dây liên hệ ngược chiếu giữa giáo viên và học sinh, nhờ nó mà chúng ta thấy

được những khiếm khuyết của quá trình học tập, những lỗ hổng kiến thức, mức độ nắm vững môn học của học sinh. Nhờ có được những thông tin ngược chiếu qua kiểm tra mà giáo viên có thể kịp thời hiệu chỉnh được nội dung bài dạy, phương pháp truyền thụ, nâng cao hiệu suất của quá trình dạy - học. Căn cứ vào chủ thể thực hiện thi, kiểm tra theo phương pháp trắc nghiệm, người ta chia kiểm tra ra làm ba loại:

Giáo viên kiểm tra học sinh (Ngoại kiểm tra).

Học sinh kiểm tra lẫn nhau (Nội kiểm tra)

Học sinh tự kiểm tra chính mình (Tự thân kiểm tra).

Ba loại hình kiểm tra trên cần được áp dụng sáng tạo trong quá trình học tập. Học sinh trong giờ học vốn chỉ tiếp nhận thông tin một chiều nặng nề, căng thẳng theo truyền thống, với tư cách người lĩnh hội thông tin, nay nhờ có những loại hình kiểm tra phong phú, chúng được nhập các vai khác nhau, khi là thầy, khi là trò, làm các nhiệm vụ khác nhau trong thi, kiểm tra. Quá trình học tập vốn nặng nề, đơn điệu, mệt mỏi, bỗng trở nên sinh động, hào hứng. Khối tri thức mà học trò lĩnh hội không còn nằm ì trong cặp, mà chúng bắt đầu tự vận động vào thực tiễn. Kết quả học tập cũng nhờ thế mà được nâng cao như mong đợi.

KẾT LUẬN

Nếu thi và kiểm tra, như đã khẳng định trên, có khả năng định hướng nội dung dạy - học, thì phương pháp trắc nghiệm trong thi, kiểm tra trong dạy - học ngoại ngữ hiện nay ở Việt Nam có thể được coi là một trợ thủ đắc lực giúp thầy, cô giáo góp phần mình vào việc hoàn thành nhiệm vụ cải cách toàn diện nền giáo dục Việt Nam mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tiến hành. Và ứng dụng phương pháp thi trắc nghiệm vào các loại hình học ở Việt Nam cần phải cấp bách triển khai quy mô rộng lớn, từng bước làm cuộc cách mạng, hoàn thiện cả về nội dung, như hình thức, làm phong phú thêm nội dung tranh thi, kiểm tra trong giáo dục. Cuộc cải cách giáo dục toàn diện phải đạt đích cuối cùng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1 Nguyễn Phùng Hoàng, Võ Hoàng Lan, Phương pháp trắc nghiệm trong kiểm tra và đánh giá thành quả học tập. NXB Giáo dục, 1999.
- 2 Арутюнов А.Р., Костяна И.С., Коммуникативная методика русского языка как иностранного и иностранных языков (Конспекты лекций) М ИРЯП, 1992. - 147 с.
- 3 Бальхина Т.М. Основы теории тестов и практика тестирования (в аспекте русского

языка как иностранного) М. Русский язык, 2009 - 240 с

- 4 Денисов Л.Г., Сямкин В.Н. Об итоговом контроле обученности иностранным языкам Иностранные языки в школе - 1995. - № 2
5. Кирейцева А.Н., Албука тестирования Практическое руководство для преподавателей РКИ СПб. Златоуст, 2014
6. Лазарева О.А., Школа тестера. Лингводидактическое тестирование ТРКИ TORFL М.: Русский язык Курсы, 2013.

SUMMARY

MCQ IN TESTING SYSTEM IN THE PROCESS OF TEACHING AND LEARNING FOREIGN LANGUAGES

Ngô Thị Minh Thu*

College of Foreign Languages - VNU

Exams and testing have a close relationship with each other in the process of teaching and learning. Thanks to exams and testing teachers are able to see their results, thereby timely adjusting the content and methodology to suit the learners. Moreover, learners have higher awareness, more excitement and enthusiasm in practice. With the aforementioned reasons, testing has been considered as a fundamental factor in the process of teaching and learning. The content and aim of MCQs are not different from the regular ones. However, the MCQs are more objective, academic, modern, consistent in marking.

Key words: MCQ, the process of teaching and learning, teaching methods, testing, objective

Ngày nhận bài: 28/02/2016, Ngày phản biện: 08/3/2016, Ngày duyệt đăng: 15/6/2016
 Phản biện khoa học: TS Lê Hồng Thăng – Khoa Ngoại ngữ - ĐHTN

Tel: 0943 885554 Email: minhthu229@yahoo.com